

Số: 186/2020/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 12 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị N Q, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Số 386C/5 ấp T A, xã Phong H, huyện Lai V, tỉnh Đ Th.

Bị đơn: Anh Nguyễn V B sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Khu vực Th L A, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C Th.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn:

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị B Ng, sinh ngày: 15/12/2015 cho chị Trương Thị Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Ngân đủ 18 tuổi. Giao con chung là cháu Nguyễn B Kh, sinh ngày: 03/11/2017 cho anh Nguyễn V B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Không buộc chị Q, anh B cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có Q, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở; Nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000đồng nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 010733 ngày 31/12/2019 thì nguyên đơn được nhận lại 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- UBND phường Thới An;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Quốc